

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 18 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	47.958.285	1.310.777	2.400	28.800
2	Pmax (MW)	2377,1	554,7	0,100	1,200
3	Pmin (MW)	1815,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 18/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		SAIDI	SAIFI				
															SAIDI	SAIFI						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	18-03-26	08h00	18-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	18-03-26	18h00	18-03-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	18-03-26	19h30	18-03-26	21h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	18-03-26	09h00	18-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	18-03-26	09h00	18-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	18-03-26	08h00	18-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	18-03-26	18h00	18-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	18-03-26	08h00	18-03-26	13h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Cầu Máng và đo dòng điện rò CSV	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	18-03-26	07h00	18-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Long Hoa và đo dòng điện rò CSV	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	18-03-26	07h00	18-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 02 đến trụ 68	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	18-03-26	07h00	18-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	18-03-26	07h00	18-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 06 đến trụ 38	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 18 đến trụ 53 Hải Quan Mộc Bài tuyến 473MB - 475BC	Từ trụ 18 đến trụ 53 đường dây 22kV Hải Quan Mộc Bài tuyến 473MB - 475BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 18 đến trụ 53 Hải Quan Mộc Bài tuyến 473MB - 475BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 Bến Cầu - Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 Bến Cầu - Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 18/1 đến trụ 18/50 Giồng Kết tuyến 475BC	Từ trụ 18/1 đến trụ 18/50 nhánh rẽ 22kV Giồng Kết tuyến 475BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 18/1 đến trụ 18/50 Giồng Kết tuyến 475BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 18/39/4 đến trụ 18/39/7 Cầu Gò Suối tuyến 475BC	Từ trụ 18/39/4 đến trụ 18/39/7 nhánh rẽ 12,7kV Cầu Gò Suối tuyến 475BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 18/39/4 đến trụ 18/39/7 Cầu Gò Suối tuyến 475BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 72 đến trụ 72/6 Thuận Tâm tuyến 479BC	Từ trụ 72 đến trụ 72/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Tâm tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 72 đến trụ 72/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Tâm tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/116/9/3 Khu Bắc tuyến 475TD	Từ trụ 118/116/9/8 đến trụ 118/116/9/14 Khu Bắc tuyến 475TD	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, MBA nâng công suất từ 50kVA lên 75kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 118/116/9/14, kiểm lại dây, thu hồi vật tư, phát quang vệ sinh góc trụ từ trụ 118/116/9/8 đến trụ 118/116/9/14 Khu Bắc tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp 3 xã Lộc Ninh	- Cắt LBFCO trụ 118/116/9/3 Khu Bắc tuyến 475TD - Cắt CB trạm 25kVA trụ 118/116/9/3 Áp III-E tuyến 475TD	135	1,3069	0,0024	0,0676	0,0001	0,069	621		
7	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 305/38B/1 Phước Bình 2 tuyến 477HT	Từ trụ 305/38B/4 đến trụ 305/38B/8 Phước Bình 2 tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, MBA nâng công suất từ 75kVA lên 2x50kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 305/38B/6, thu hồi vật tư, phát quang vệ sinh góc trụ từ trụ 305/38B/4 đến trụ 305/38B/8 Phước Bình 2 tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	10	Áp Phước Bình 2 xã Dương Minh Châu	- Cắt LBFCO trụ 305/38B/1 Phước Bình 2 477HT - Cắt LBFCO trụ 305/38B/6/1 Phước Bình 2 477HT	441	4,2693	0,0079	0,2209	0,0004	0,114	1.026		
8	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 270/52/11/20 Bàu Sen 3 tuyến 471TB	Trạm 2x25kVA trụ 270/52/11/20 Bàu Sen 3 tuyến 471TB	Thay công tơ trạm hồng mãn hình trụ 270/52/11/20 Bàu Sen 3 tuyến 471TB	Thay công tơ hồng	3	Khu phố Cây Xoài phường Gò Dầu	Cắt 2FCO trạm 2x25kVA trụ 270/52/11/20 Bàu Sen 3 tuyến 471TB	36	0,3024	0,0006	0,0000	0,0000	0,059	500		

9	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 270/52/4 Bầu Sen 6 tuyến 471TB Trạm 2x50kVA trụ 270/52/11 Bầu Sen 1 tuyến 471TB	Trạm 50kVA trụ 270/52/4 Bầu Sen 6 tuyến 471TB Trạm 2x50kVA trụ 270/52/11 Bầu Sen 1 tuyến 471TB	Tháo đầu lèo sang tải hạ áp trụ 270/52/9 giảm tải trạm trụ 270/52/4 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Xóm Đồng phường Gò Dầu	Cắt CB trạm 50kVA trụ 270/52/4 Bầu Sen 6 tuyến 471TB, trạm 2x50kVA trụ 270/52/11 Bầu Sen 1 tuyến 471TB	123	1,0333	0,0020	0,0001	0,0000	0,119	1.010
10	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 270/60 đến trụ 270/68 Xóm Đồng tuyến 471TB	Từ trụ 270/60 đến trụ 270/68, từ trụ 270/52 đến trụ 270/52/11/20, từ trụ 270/52/11/1 đến trụ 270/52/11/1/10 tuyến 471TB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 270/60 đến trụ 270/68, từ trụ 270/52 đến trụ 270/52/11/20, từ trụ 270/52/11/1 đến trụ 270/52/11/1/10 tuyến 471TB	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 270/7B đến trụ 270/7B/18 tuyến 471TB	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 270/7B đến trụ 270/7B/18 tuyến 471TB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 270/7B đến trụ 270/7B/18 tuyến 471TB	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
14	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Xóm Mới E trụ 212/6P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 3x50kVA Xóm Mới E trụ 212/6P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Xóm Mới E trụ 212/6P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Bến kéo phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Xóm Mới E trụ 212/6P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	111	0,9502	0,0020	0,0494	0,0001	0,079	628
15	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Xóm Mới F trụ 212/9P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 3x50kVA Xóm Mới F trụ 212/9P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Xóm Mới F trụ 212/9P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Bến kéo phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Xóm Mới F trụ 212/9P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	234	2,0032	0,0042	0,1042	0,0002	0,079	628
16	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Gò Duối C trụ 212/9/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 50kVA Gò Duối C trụ 212/9/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Gò Duối C trụ 212/9/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Bến kéo phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Gò Duối C trụ 212/9/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	71	0,6078	0,0013	0,0316	0,0001	0,045	363
17	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 37,5kVA Gò Duối A trụ 212/9/11 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 37,5kVA Gò Duối A trụ 212/9/11 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA Gò Duối A trụ 212/9/11 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Bến kéo phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 37,5kVA Gò Duối A trụ 212/9/11 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	22	0,1883	0,0004	0,0098	0,0000	0,023	181

18	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Gò Duối B trụ 212/9/35 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 50kVA Gò Duối B trụ 212/9/35 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Gò Duối B trụ 212/9/35 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Bến kéo phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Gò Duối B trụ 212/9/35 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	65	0,5564	0,0012	0,0289	0,0001	0,045	363
19	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 190/24/5P/7B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 190/24/5P/7B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đào lỗ, dựng trụ, tháo lắp vật tư phụ hiện trụ 190/24/5P/7B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sửa chữa thường xuyên số 17/TTr-ĐHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
20	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Long Trung I1 trụ 190/15/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 50kVA Long Trung I1 trụ 190/15/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Nâng công suất MBA từ 50kVA lên 75kVA Long Trung I1, tháo lắp vật tư phụ kiến trụ 190/15/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sửa chữa thường xuyên	4	Khu phố Long Trung Phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Long Trung I1 trụ 190/15/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	73	0,6249	0,0013	0,0325	0,0001	0,045	363
21	18-03-26	08h30	18-03-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Nhà nghỉ Ngọc My trụ 31/2B tuyến 471TBI	Trụ 31/2B tuyến 471TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA Nhà nghỉ Ngọc My trụ 31/2B tuyến 471TBI	Thay CT định kỳ	1	Cơ sở Ngọc My	Cắt FCO TBA 25kVA Nhà nghỉ Ngọc My trụ 31/2B tuyến 471TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
22	18-03-26	09h30	18-03-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Hộ thấp sáng Lê Văn Phiệp trụ 50/24/7 tuyến 479TBI	Trụ 50/24/7 tuyến 479TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA Hộ thấp sáng Lê Văn Phiệp trụ 50/24/7 tuyến 479TBI	Thay CT định kỳ	1	Lê Văn Phiệp	Cắt FCO TBA 25kVA Hộ thấp sáng Lê Văn Phiệp trụ 50/24/7 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
23	18-03-26	10h30	18-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA HTT Phạm Xuân Đậm trụ 140/139/13T/1 tuyến 471TBI	Trụ 140/139/13T/1 tuyến 471TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA HTT Phạm Xuân Đậm trụ 140/139/13T/1 tuyến 471TBI	Thay CT định kỳ	1	Phạm Xuân Đậm	Cắt FCO TBA 25kVA HTT Phạm Xuân Đậm trụ 140/139/13T/1 tuyến 471TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
24	18-03-26	14h00	18-03-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 75kVA HGĐ Huỳnh Hoàng Nam trụ 148/7/34/13 tuyến 479TBI	Trụ 148/7/34/13 tuyến 479TBI	Thay công tơ, CT định kỳ TBA 75kVA HGĐ Huỳnh Hoàng Nam trụ 148/7/34/13 tuyến 479TBI	Thay công tơ, CT định kỳ	1	Huỳnh Hoàng Nam	Cắt FCO TBA 75kVA HGĐ Huỳnh Hoàng Nam trụ 148/7/34/13 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2
25	18-03-26	15h00	18-03-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 400kVA BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát trụ 283/2/2 tuyến 473TBI	Trụ 283/2/2 tuyến 473TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 400kVA BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát trụ 283/2/2 tuyến 473TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Sở thông tin và Truyền thông tỉnh Tây Ninh	Cắt 3FCO TBA 400kVA BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát trụ 283/2/2 tuyến 473TBI	3	0,0043	0,0001	0,0002	0,0000	0,002	2
26	18-03-26	16h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA Ban an ninh TW Cục trụ 320 tuyến 479TBI	Trụ 320 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Ban an ninh TW Cục trụ 320 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Phòng Công tác chính trị - Công an tỉnh Tây Ninh	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Ban an ninh TW Cục trụ 320 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2
27	18-03-26	08h00	18-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 2x50kVA trụ 104/130/1 tuyến 475TBI	Trụ 104/130/1 tuyến 475TBI	Thay công tơ, cấp lực TBA trụ 104/130/1 tuyến 475TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Hòa Đông A xã Phước Vinh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 104/130/1 tuyến 475TBI	178		0,0043		0,0002		
28	18-03-26	13h30	18-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 2x50kVA trụ 104/149 tuyến 475TBI	Trụ 104/149 tuyến 475TBI	Thay công tơ, cấp lực TBA trụ 104/149 tuyến 475TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Hòa Đông A xã Phước Vinh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 104/149 tuyến 475TBI	147	0,7407	0,0035	0,0286	0,0001	0,011	38
29	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 260/64/14 tuyến 480SN	Trạm 37,5kVA trụ 260/64/14 tuyến 480SN	Thi công nâng công suất trạm 37,5kVA trụ 260/64/14, phát quang hành lang lưới điện từ trụ 260/64 đến trụ 260/64/14 tuyến 480SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Đồng Kèn xã Tân Thành	Cắt LBFCO trụ 260/64/14 nhánh rẽ 12,7kV Đồng Kèn 1 tuyến 480SN	86	0,8234	0,0015	0,0431	0,0001	0,034	309

30	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
31	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV đường Nguyễn Trãi, Nguyễn Thái Học tuyến 472TN	- Từ trụ 62/1 đến trụ 62/10 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN - Từ trụ 11 đến trụ 32 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 472TN	- Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 62/1 đến trụ 62/10 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN - Từ trụ 11 đến trụ 32 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 472TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
32	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 14B/4B Hộ KD Huỳnh Thị Cúc-1 tuyến 473TN	Trạm 250kVA trụ 14B/4B Hộ KD Huỳnh Thị Cúc-1 tuyến 473TN	Thay TI, điện kế định kỳ	Thay định kỳ	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 14B/4B Hộ KD Huỳnh Thị Cúc-1 tuyến 473TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
33	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 93/25P/1P Xây chà Tua Hai tuyến 473TN	Trạm 3x25kVA trụ 93/25P/1P Xây chà Tua Hai tuyến 473TN	Thay TI, điện kế định kỳ	Thay định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 93/25P/1P Xây chà Tua Hai tuyến 473TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
34	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 19B/41/11 Bọt mì Xeo Bé tuyến 475TN	Trạm 250kVA trụ 19B/41/11 Bọt mì Xeo Bé tuyến 475TN	Thay TI, điện kế định kỳ	Thay định kỳ	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 19B/41/11 Bọt mì Xeo Bé tuyến 475TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
35	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 28B/2T Cty Khoai Mì TN tuyến 477CM	Trạm 250kVA trụ 28B/2T Cty Khoai Mì TN tuyến 477CM	Thay TI, điện kế định kỳ	Thay định kỳ	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 28B/2T Cty Khoai Mì TN tuyến 477CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
36	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 75B/2 Nhà khách bộ chỉ huy quân sự tỉnh TN tuyến 481TN	Trạm 400kVA trụ 75B/2 Nhà khách bộ chỉ huy quân sự tỉnh TN tuyến 481TN	Thay TI, điện kế định kỳ	Thay định kỳ	16	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 400kVA trụ 75B/2 Nhà khách bộ chỉ huy quân sự tỉnh TN tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,549	4.938	
37	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 132/1 đến trụ 132/102/21/6 tuyến 473SD	Từ trụ 132/1 đến trụ 132/102/21/6 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 132/1 đến trụ 132/102/21/6 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
38	18-03-26	08h00	18-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/15T/7 đến trụ 341/15T/11/8 tuyến 471SD	Từ trụ 341/15T/7 đến trụ 341/15T/11/8 tuyến 471SD	Lắp chụp sứ, thay giá T bị rỉ sét, căng dây trung áp bị chùng từ trụ 341/15T/7 đến trụ 341/15T/11/8 tuyến 471SD	Xử lý khiêm khuyết	2	Áp Phước Thạnh xã Phước Vinh	Cắt 1 LBFCO trụ 341/15T tuyến 471SD	625	2,1910	0,0104	0,1218	0,0006	0,023	80	
39	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 306B/1 đến trụ 306B/11 tuyến 471SD	Từ trụ 306B/1 đến trụ 306B/11 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 306B/1 đến trụ 306B/11 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
40	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/53T/11 đến trụ 341/53T/30 tuyến 471SD	Từ trụ 341/53T/11 đến trụ 341/53T/30 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/53T/11 đến trụ 341/53T/30 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

41	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 306B/11/IHT đến trụ 306/11/5HT, từ trụ 306B/11 đến trụ 306B/7P HT tuyến 471SD	Từ trụ 306B/11/IHT đến trụ 306/11/5HT, từ trụ 306B/11 đến trụ 306B/7P HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 306B/11/IHT đến trụ 306/11/5HT, từ trụ 306B/11 đến trụ 306B/7P HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
42	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 210/8 Cầu Xe T.210/8 tuyến 475TB	Trạm 50kVA trụ 210/8 Cầu Xe T.210/8 tuyến 475TB	Phát quang, vệ sinh bảo trì trạm	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Cầu Xe xã Hưng Thuận	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 210/8 Cầu Xe T.210/8 tuyến 475TB	23	0,2073	0,0004	0,0114	0,0000	0,024	217	
43	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 161/1 đến trụ 161/18 Lộc Châu tuyến 473TB	Từ trụ 161/1 đến trụ 161/18 tuyến 473TB	Phát quang, bảo trì lưới căng neo trung áp	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Lộc Châu, Lộc Tiến phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 161/1 Lộc Châu tuyến 473TB	256	2,3074	0,0043	0,1263	0,0002	0,121	1.086	
44	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/112/33 Bến Kinh tuyến 473TB	Trụ 169/112/33 Bến Kinh tuyến 473TB	Nâng công suất TBA trụ 169/112/33 tuyến 473TB và nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	10	Áp Bến Kinh xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 312/2/51/1 Bến Kinh tuyến 473TB	178	1,6044	0,0030	0,0878	0,0002	0,121	1.086	
45	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/7P Thủy Lợi tuyến 473TB	Trụ 169/7P tuyến 473TB	Cắt dừng dây hạ áp, cây TBA 25kVA trụ 169/7P tuyến 473TB và nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Lộc Tân phường An Tịnh; Áp Cầu Xe xã Hưng Thuận	Cắt 3LBFCO trụ 169/1P Thủy Lợi tuyến 473TB	57	0,5138	0,0010	0,0281	0,0001	0,109	977	
46	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x37,5kVA trụ 73/4B/1 Cơ sở sản xuất Thuận Thành tuyến 473TB	Trụ 73/4B/1 Cơ sở sản xuất Thuận Thành tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay điện kế và CT hạ áp)	Thay định kỳ	2	Cơ sở sản xuất Thuận Thành	Cắt CB và FCO trạm 3x37,5kVA trụ 73/4B/1 Cơ sở sản xuất Thuận Thành tuyến 473TB	1	0,0091	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652	
47	18-03-26	08h00	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trụ 23/91 tuyến 473TB	Trụ 23/91 tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay điện kế)	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH Huỳnh Hoa FOOD	Cắt CB 3 pha trụ 23/91 Công ty TNHH Huỳnh Hoa FOOD tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652	
48	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ04 tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ04 tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Cơ sở sản xuất bánh mì Minh Tâm	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ04 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
49	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ14(D15) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ14(D15) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH Xupai Power Việt Nam	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ14 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
50	18-03-26	07h30	18-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ11B tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ11B tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH Golden Central Hotel	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ11B tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

#### V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A.</b>	<b>LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																				
	Không có																				
<b>B.</b>	<b>LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																				
	Không có																				
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**